

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4157~~ **157** TCT- CS

V/v chính sách thuế đối với
lãi vay.

Hà Nội, ngày ~~21~~ **21** tháng ~~11~~ **11** năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng

Trả lời công văn số 2345/CT-TTHT ngày 8/8/2012 của Cục Thuế TP Đà Nẵng về chính sách thuế đối với lãi vay của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 8a Điều 4 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 quy định về đối tượng không chịu thuế như sau:

“Dịch vụ cấp tín dụng do các tổ chức tín dụng cung ứng gồm các hình thức:

- Cho vay...”

Tại khoản 1 Điều 1 Chương I Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định về đối tượng áp dụng như sau:

“Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.”

Tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 60/2012/TT-BTC nêu trên quy định về đối tượng chịu thuế TNDN như sau:

“...- Thu nhập từ Lãi tiền vay: là thu nhập của Bên cho vay từ các khoản cho vay dưới bất kỳ dạng nào mà khoản vay đó có hay không được đảm bảo bằng thế chấp, người cho vay có hay không được quyền hưởng lợi tức của người đi vay; thu nhập từ lãi tiền gửi (trừ lãi tiền gửi của các cá nhân người nước ngoài và lãi tiền gửi phát sinh từ tài khoản tiền gửi để duy trì hoạt động tại Việt Nam của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam, kể cả các khoản thưởng đi kèm lãi tiền gửi (nếu có); thu nhập từ lãi trả chậm theo quy định của các hợp đồng; thu nhập từ lãi trái phiếu, chiết khấu giá trái phiếu (trừ trái phiếu thuộc diện miễn thuế); thu nhập từ lãi chứng chỉ tiền gửi.

Lãi tiền vay bao gồm cả các khoản chi phí tại Bên Việt Nam phát ra theo quy định của hợp đồng.”

Tại khoản 2a Điều 13 Thông tư số 60/2012/TT-BTC nêu trên quy định về tỷ lệ % thuế TNDN trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Chi nhánh của ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam nếu được phép vay tiền của ngân hàng mẹ ở nước ngoài và việc chi nhánh của Ngân hàng nước ngoài trả lãi cho khoản vay của Ngân hàng mẹ được xác định là phù hợp với quy định của pháp luật thì khoản lãi vay Chi nhánh của ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam trả cho Ngân hàng mẹ ở nước ngoài thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, nhưng thuộc đối tượng chịu thuế TNDN theo quy định tại Thông tư số 60/2012/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế TP Đà Nẵng được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, CST, TCNH (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

09539089